TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST
Ngày 14 - 4 - 2023
V/v: ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Duyên

Bà Bùi Thị Ngoan.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Vũ Thị Khánh Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 23/2023/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 về "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 22/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2023/QĐ-HPT ngày 07/4/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh **Vũ Văn T**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- *Bị đơn*: Chị **Trương Thị Nhật L**, sinh năm 1997;

Nơi ĐKHKTT: thôn T, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: thôn G, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Anh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị L vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày* 08/02/2023 *và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Vũ Văn T trình bày*:

Về quan hệ hôn nhân: anh và chị Trương Thị Nhật L tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Trung huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình vào ngày 07/10/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn Trà Đoài, xã Quang Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Trong thời gian chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng ly thân từ năm 2018 đến nay. Nay anh T thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị L.

Về quan hệ con chung: không có.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: không có.

Bị đơn là chị Trương Thị Nhật L: vắng mặt tại địa phương nên Tòa án không lấy được lời khai.

Qua xác minh tại UBND xã Bình Minh huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình ngày 20/3/2023 thể hiện: chị Trương Thị Nhật L và anh Vũ Văn T đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Trung huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà T ở xã Quang Trung huyện Kiến Xương. Chị L về nhà bố mẹ đẻ ở thôn Giáo Nghĩa xã Bình Minh sinh sống khoảng 3 năm nay, nguyên nhân chị L bỏ về nhà bố mẹ đẻ thì địa phương không biết rõ. Hiện nay chị L đi làm ăn ở tỉnh ngoài, thỉnh thoảng có về thăm gia đình. Nay anh T xin ly hôn chị L, quan điểm của địa phương là đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Vợ chồng chị L, anh T không có con chung.

Theo người làm chứng là bà Vũ Thị L, nơi cư trú: thôn G, xã B, huyện K tỉnh Thái Bình (là mẹ chị Trương Thị Nhật L) cho biết: Anh T và chị L đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Trung huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau tại gia đình anh T. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và do anh T có bạo lực với chị L. Cách đây 03 năm chị L đã về nhà bà Liền sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó đến nay, không quan tâm đến nhau. Việc anh T đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn chị L, chị L có biết, quan điểm của chị L là đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật, chị L không có ý kiến gì vì giáo lý của

giáo hội Thiên chúa giáo chỉ được phép ly thân, không cho phép ly hôn. Vợ chồng anh T và chị L không có con chung, không có tài sản chung, không vay nợ chung. Hiện nay chị L đi làm ở Hà Nội thỉnh thoảng về nhà thăm gia đình.

Tòa án đã giao Thông báo thụ lý vụ án; bản sao đơn khởi kiện và tài liệu chứng cứ do anh T cung cấp; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bà Vũ Thị L để bà L giao cho chị L. Bà L đã nhận các văn bản tố tụng nêu trên của Tòa án và cam kết thông tin nội dung các văn bản trên cho chị L. Sau khi gia đình bà thông tin về việc Tòa án báo chị L đến trụ sở để giải quyết việc anh T xin ly hôn nhưng chị L nói lại với gia đình bà là do công việc không thể về Tòa án được nên đề nghị Tòa án giải quyết theo trình tự của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình có quan điểm cho rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật trong quá trình tham gia tố tụng. Bị đơn không tham gia tố tụng là không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về ý kiến giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014, chấp nhận cho anh T được ly hôn chị L.

Về quan hệ con chung: Không có

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, L phí Tòa án, anh T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp L Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn nhưng bị

đơn vẫn vắng mặt. Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ , vì vậy Viện kiểm sát tham gia phiên toà là đúng với quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, anh Vũ Văn T và chị Trương Thị Nhật L tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Trung huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Chị L đã về nhà bố đẻ tại xã Bình Minh huyện Kiến Xương sinh sống từ khoảng năm 2019 - 2020, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Tòa án đã triệu tập để hòa giải đoàn tụ vợ chồng nhưng chị L vắng mặt. Điều này chứng tỏ đời sống chung của vợ chồng thực tế không còn tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của anh T, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, xử cho anh T được ly hôn chị L là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về quan hệ con chung: Không có

[5] Về quan hệ tài sản: Anh T khai không có, Tòa án không ghi được lời khai của chị L nên chưa có cơ sở xem xét, vì vậy Tòa án không đặt ra giải quyết về quan hệ tài sản.

[6] Về án phí: Anh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, L phí Tòa án.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho anh Vũ Văn T được ly hôn chị Trương Thị Nhật L.

2. *Về quan hệ con chung:* Không có.

3. *Về quan hệ tài sản*: Không giải quyết.

4. *Về án phí*: Anh Vũ Văn T phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0001826 ngày 13/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, như vậy anh Vũ Văn T đã nộp xong án phí ly hôn sơ thẩm.

5.*Về quyền kháng cáo*: Anh Vũ Văn T và chị Trương Thị Nhật L vắng mặt tại phiên tòa, có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ *nhận* được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Các đương sự;
- UBND xã Quang Trung;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Xuân